

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2022

Căn cứ Quyết định số 165/QĐ-BYT ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Bộ Y tế về việc ban hành “Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2022”; Xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 2256/TTr-SYT ngày 07 tháng 4 năm 2022, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2022 tại Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Phần I

ĐÁNH GIÁ DỊCH BỆNH NĂM 2021

I. TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH TRUYỀN NHIỄM TẠI THÀNH PHỐ

1. Bệnh COVID-19

Ca bệnh COVID-19 đầu tiên tại Thành phố Hồ Chí Minh và cũng là ca bệnh đầu tiên của Việt Nam phát hiện vào cuối tháng 01 năm 2020. Đến hết năm 2021, toàn Thành phố đã có 498.709 ca bệnh xác định, là địa phương có số ca mắc bệnh cao nhất nước.

Cuối tháng 01 năm 2021, sau khi ghi nhận ổ dịch tại sân bay Vân Đồn và ở một khu công nghiệp tại Hải Dương, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét nghiệm tầm soát toàn bộ người lao động tại sân bay Tân Sơn Nhất, trong ngày 5 và 6 tháng 2 năm 2021 xét nghiệm, đã phát hiện 05 nhân viên làm việc ở nhiều bộ phận khác nhau cùng mắc COVID-19, ngành y tế phối hợp với Ban chỉ đạo phòng chống dịch thành phố Thủ Đức và các quận, huyện tổ chức truy vết tại nơi ở và các mốc dịch tễ trong lịch trình của 5 bệnh nhân và đã phát hiện thêm 34 bệnh nhân, tiến hành phong tỏa 13 địa điểm để kiểm soát dịch trong thời gian Tết Nguyên đán năm 2021. Bệnh nhân cuối cùng trong đợt dịch này ghi nhận ngày 11 tháng 02 năm 2021. Biến chủng gây bệnh trong đợt dịch này là biến chủng Rwanda.

Từ sau Tết Nguyên đán đến giữa tháng 5 năm 2021, Thành phố bắt đầu ghi nhận các ca bệnh rải rác trong cộng đồng có nguồn gốc từ các tỉnh, thành có dịch trong nước và lây lan trong phạm vi hẹp như gia đình hoặc nơi làm việc. Trong giai đoạn này, Thành phố đã thực hiện nhiều hoạt động xét nghiệm tầm soát tại các bến xe, bến tàu, trong bệnh viện và trong các khu công nghiệp, kết quả không phát hiện ca bệnh trong cộng đồng. Song song đó, Thành phố đẩy mạnh các hoạt động kiểm soát dịch xâm nhập từ nước ngoài và từ các vùng dịch trong nước, như tổ chức cách ly người nhập cảnh, giám sát và cách ly người từ các vùng dịch trong nước. Biến chủng được phát hiện thời gian này là Alpha.

Đến ngày 26 tháng 05 năm 2021, ghi nhận 03 ca bệnh trong cộng đồng và chỉ trong 4 ngày liên tiếp toàn Thành phố truy vết được 20 chuỗi lây nhiễm với 640 bệnh nhân, tại 22 quận, huyện và thành phố Thủ Đức; các ca bệnh được phát hiện ở tất cả các khu vực như khu dân cư, cao ốc văn phòng, khu công nghiệp. Với sự xuất hiện của biến chủng Delta đã làm dịch bùng phát trên toàn Thành phố và kéo dài đến hết tháng 9 năm 2021; những ngày cao điểm, toàn Thành phố có hơn 8000 ca mắc xác định; từ cuối tháng 9 năm 2021 số ca bệnh và tử vong hàng ngày giảm dần. Các quận, huyện nhiều ca mắc và tử vong cao nhất là quận 4, quận Bình Tân, huyện Hóc Môn...

Từ ngày 01 tháng 10 năm 2021, số ca mắc có dấu hiệu giảm dần nhưng sau đó tăng lên từ đầu tháng 11 và kéo dài đến giữa tháng 12 thì giảm mạnh cho đến Tết Nguyên đán 2022. Đến cuối tháng 12 năm 2021, phát hiện biến chủng Omicron trên những người nhập cảnh và sau đó tiếp tục phát hiện biến chủng Omicron từ các ổ dịch thông qua giám sát ngẫu nhiên.

Như vậy, tại Thành phố đã phát hiện 4 biến chủng của SARS-CoV-2 gồm Alpha, Rwanda, Delta, Omicron. Cũng như các ghi nhận trên thế giới: sự xuất hiện của biến chủng Delta và biến chủng Omicron kéo theo đó là số ca bệnh tăng nhanh hàng ngày; tuy nhiên do tác dụng của vắc xin nên số ca bệnh nặng và số ca tử vong đều giảm sâu.

2. Bệnh sốt xuất huyết - bệnh do vi rút Zika - bệnh Chikungunya

Trong năm 2021 toàn Thành phố ghi nhận 12.594 ca mắc sốt xuất huyết, giảm 51,3% so với cùng kỳ 2020 (25.847 ca). Số ca tử vong tích lũy là 07 ca (02 ca quận 12, 02 ca Bình Tân, 01 ca Gò Vấp, 01 ca Tân Phú và 01 ca Hóc Môn), hơn 02 trường hợp tử vong so với cùng kỳ năm 2020 (05 ca).

Về diễn tiến, số ca bệnh từ tuần 01 đến tuần 34 có xu hướng giảm và bắt đầu tăng lại từ tuần 35 đến tuần 47 và sau đó giảm. Tuy nhiên, diễn tiến dịch sốt xuất huyết năm 2021 ở các tuần đều thấp so với cùng kỳ năm 2020.

Năm 2021 không ghi nhận trường hợp mắc bệnh do vi rút Zika, vi rút Chikungunya.

3. Bệnh sốt rét

Năm 2021, không ghi nhận trường hợp nhiễm ký sinh trùng sốt rét lan truyền trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Duy trì 5 năm liên tục từ 2017 đến 2021, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục giữ vững thành quả loại trừ bệnh sốt rét, không ca sốt rét tại địa bàn Thành phố.

4. Bệnh tay chân miệng

Trong năm 2021, toàn Thành phố ghi nhận 9.769 ca mắc tay chân miệng, giảm 40,3% so với năm 2020 (16.395 ca). Số ca bệnh bắt đầu tăng cao từ tuần 13 cho đến tuần 19 và đạt cao điểm vào tuần 16 với 1.281 ca bệnh, số ca mắc hầu hết các tuần năm 2021 đều thấp hơn năm 2020. Không ghi nhận trường hợp tử vong.

5. Các bệnh truyền nhiễm có thể phòng bằng vắc xin

Năm 2021, tỷ lệ ca bệnh viêm chủng toàn Thành phố như sau: ghi nhận 17 ca Sởi nghi ngờ lâm sàng, trong đó có 01 ca Sởi xác định, đạt tỷ lệ 0.12/100.000 (chỉ tiêu < 5/100.000 dân). Trong năm không ghi nhận ca bạch hầu và ca bệnh ho gà.

Hoạt động lấy mẫu giám sát bệnh trong năm 2021: các hoạt động đều không thực hiện được do các cơ sở y tế tập trung nhân lực cho việc phòng chống dịch COVID-19 và điều phối đội tiêm chủng vắc xin COVID-19 tại cộng đồng. Vì vậy, thời gian tới Thành phố sẽ tăng cường công tác phối hợp, tổ chức lấy mẫu giám sát các ca liệt mềm cấp và lấy mẫu Sởi, tuy nhiên dự báo khó đạt chỉ tiêu đề ra.

II. HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH TRUYỀN NHIỄM

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021

STT	Chỉ tiêu 2021	Kết quả thực hiện năm 2021	Đánh giá
1	Dịch COVID-19: 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để dịch bệnh bùng phát trong cộng đồng.	- Tình hình dịch cơ bản đã được kiểm soát trên phạm vi toàn Thành phố; - Chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 lớn nhất lịch sử đã được triển khai thành công. Tỷ lệ tiêm mũi bổ sung và nhắc lại ở người từ 18 tuổi trở lên đạt > 60%, ở người trên 65 tuổi đạt > 80%. Tỷ lệ trẻ từ 12-17 tuổi tiêm đủ liều vắc xin đạt > 80%.	Không đạt
2	Bệnh Ebola, MERS-CoV, cúm A (H7N9): Không để dịch bệnh xâm nhập vào Việt Nam	Không ghi nhận trường hợp nào	Đạt
3	Bệnh cúm A (H5N1), cúm A (H5N6): 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để lây lan trong cộng đồng.	Không ghi nhận trường hợp nào	Đạt
4	Bệnh Sốt xuất huyết: - Không để dịch lớn xảy ra - Tỷ lệ mắc/100.000 dân: ≤ 552 ca - Tỷ lệ chết/ mắc: $\leq 0,05\%$	- Không có dịch lớn xảy ra - 128 ca - 0,04	Đạt Đạt Đạt

STT	Chỉ tiêu 2021	Kết quả thực hiện năm 2021	Đánh giá
5	Bệnh Sốt rét: Duy trì thành quả loại trừ sốt rét năm 2020, không để có ca nội địa.	Không có ca nội địa	Đạt
6	Bệnh Tay chân miệng: - Tỷ lệ mắc/100.000 dân: ≤ 100 ca - Tỷ lệ chết/ mắc: $\leq 0,01\%$	- 104 ca - Không có ca tử vong	Không đạt
7	Bệnh Đại: Không có ca tử vong	Không có ca tử vong	Đạt
8	Bệnh Sởi, Rubella: Tỷ lệ mắc/100.000 dân: < 40 ca	0,18	Đạt
9	Bệnh Ho gà: Tỷ lệ mắc/100.000 dân: $< 0,01$	0	Đạt
10	Bệnh Bạch hầu: Tỷ lệ mắc/100.000 dân: $< 0,01$	0	Đạt
11	Bệnh Tả, lỵ trực trùng: 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để lây lan trong cộng đồng.	0	Đạt

2. Hoạt động phòng chống dịch

Trong năm 2021, với sự bùng nổ của đại dịch COVID-19, toàn xã hội tập trung toàn lực cho các hoạt động chống lại đại dịch, các hoạt động phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm thường quy hầu như chưa được thực hiện đầy đủ.

Các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 được triển khai tại Thành phố có sự thay đổi theo từng giai đoạn và diễn tiến của dịch, linh hoạt áp dụng các giải pháp được triển khai từ chỉ đạo của Chính phủ, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch quốc gia, Bộ Y tế, một số hoạt động chuyên môn nổi bật đã triển khai:

- Khi số ca F0 tăng cao, Thành phố triển khai áp dụng cách ly, chăm sóc F0, F1 tại nhà, phân tầng điều trị F0, thành lập các cơ sở chăm sóc F0 tại nhà.

- Chủ động xây dựng các quy trình xử lý F0, F1 tại cơ sở y tế, cộng đồng, trường học, cơ sở sản xuất, quy trình xử lý ổ dịch COVID-19 cộng đồng, ổ dịch hộ gia đình và cập nhật thay đổi theo từng giai đoạn thích ứng của dịch và phù hợp với chỉ đạo chung của Bộ Y tế.

- Thực hiện truyền thông rộng rãi, liên tục, bằng nhiều phương tiện các nội dung hướng dẫn người dân tự phát hiện các dấu hiệu của bệnh, dấu hiệu trở nặng, hướng dẫn chăm sóc F0 tại nhà và đảm bảo 5K.

3. Hoạt động tiêm chủng

a) Kết quả thực hiện tiêm chủng phòng bệnh COVID-19

Đến ngày 31 tháng 12 năm 2021, toàn Thành phố đã tiêm được 16.476.608 mũi tiêm vắc xin phòng COVID-19: bao gồm mũi 1: 8.019.213, mũi 2: 7.056.563, mũi bổ sung: 313.694, mũi nhắc lại: 1.087.138. Trong đó:

- Đối với người từ 18 tuổi trở lên, mũi 1: 7.311.934 , mũi 2: 6.401.959, mũi bổ sung: 313.694 và mũi nhắc lại là 1.087.138.

- Đối với trẻ từ 12-17 tuổi, mũi 1: 707.279, mũi 2: 654.604.

Đến ngày 17 tháng 04 năm 2022, toàn Thành phố đã tiêm được 20.457.488 mũi, bao gồm: mũi 1: 8.137.589 , mũi 2: 7.374.542, mũi bổ sung: 682.758, mũi nhắc lại: 4.262.599. Trong đó:

- Đối với người từ 18 tuổi trở lên: đã tiêm được 19.030.570 mũi (bao gồm 7.397.015 mũi 1, 6.688.198 mũi 2, 682.758 mũi bổ sung và 4.262.599 mũi nhắc lại).

- Đối với trẻ từ 12-17 tuổi: đã tiêm được 1.417.543 mũi (bao gồm 731.199 mũi 1 và 686.344 mũi 2).

- Đối với trẻ từ 05 đến dưới 12 tuổi: đã tiêm được 9.375 mũi.

b) Kết quả thực hiện chương trình tiêm chủng mở rộng

- Tỷ lệ viêm gan B sơ sinh đạt 90,7% đạt chỉ tiêu

- Chỉ tiêu các loại vắc xin khác không đạt, cụ thể:

+ Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ trẻ dưới 1 tuổi đạt 79,8% (tổng đối tượng trẻ sinh năm 2020 là 103,492 trẻ), thiếu 15,2% so với chỉ tiêu cần đạt là 95%.

+ Tỷ lệ Sởi 2 đạt 79,4% (thiếu 15,6% so với chỉ tiêu cần đạt là 95%), tỷ lệ DPT mũi 4 đạt 75,7% (thiếu 9,3% so với chỉ tiêu cần đạt là 85%). Tính trên đối tượng trẻ sinh năm 2019 là 113,049 trẻ.

4. Khó khăn và tồn tại

- Trong năm 2021, việc bùng phát của dịch bệnh COVID-19 đã ảnh hưởng đến hầu hết các ngành nghề, các hoạt động sản xuất nói chung và các chương trình y tế nói riêng. Đối với các chương trình phòng chống các dịch bệnh truyền nhiễm lưu hành hàng năm đã gặp rất nhiều khó khăn bởi việc tác động của dịch bệnh COVID-19. Toàn ngành y tế tập trung mọi nguồn lực vào các hoạt động chống dịch COVID-19 do đó các hoạt động khác không được triển khai thực hiện một cách đồng bộ và liên tục.

- Hệ thống y tế còn bộc lộ hạn chế, nhất là y tế cơ sở và y tế dự phòng, chưa đáp ứng được yêu cầu khi dịch xảy ra. Người dân khó khăn khi tiếp cận với các dịch vụ y tế vào thời điểm dịch bùng phát trên diện rộng, dẫn đến tình trạng quá tải và tăng nguy cơ tử vong. Mức chi tiêu cho y tế bình quân đầu người, số lượng bác sĩ còn thấp, nhân lực y tế tại chỗ chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở vẫn còn nhiều hạn chế; công tác tiêm chủng, cung cấp thuốc chữa bệnh có nơi, có lúc còn chậm trễ, chưa đáp ứng được yêu cầu, mục tiêu đặt ra. Một số địa phương chưa tổ chức hiệu quả công tác thu dung, phân loại người bệnh ngay tại cơ sở dẫn đến người bệnh không được tiếp cận sớm với các dịch vụ y tế, gây bệnh trở nặng, quá tải điều trị tại bệnh viện.

- Các bệnh dịch chủ yếu do vi rút (tay chân miệng, sốt xuất huyết...) không có thuốc điều trị đặc hiệu, một số bệnh chưa có vắc xin dự phòng, các biện pháp phòng chống dịch chủ yếu là các biện pháp không đặc hiệu, tuy đã được kiểm soát và có số ca mắc giảm nhưng vẫn luôn tiềm ẩn nguy cơ lây lan, bùng phát. Các bệnh truyền nhiễm đã được thanh toán, loại trừ tại Việt Nam như dịch hạch, bại liệt luôn có nguy cơ tái xâm nhập.

- Ứng dụng công nghệ thông tin còn bộc lộ hạn chế, hiệu quả chưa cao. Việc tích hợp thành một ứng dụng duy nhất trong quản lý, truy vết, tổ chức khám, tiêm chủng, xét nghiệm, quản lý đi lại còn chậm, chưa tạo thuận lợi cho người dân.

- Kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia liên tục bị cắt giảm hàng năm, đến năm 2020 đã kết thúc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020.

III. DỰ BÁO TÌNH HÌNH MỘT SỐ BỆNH TRUYỀN NHIỄM NĂM 2022

1. Các bệnh truyền nhiễm xâm nhập, bệnh mới nổi, bệnh tái nổi

Trong năm 2022, COVID-19 vẫn là mối quan tâm lớn của ngành y tế. Có thể xuất hiện các biến thể vi rút mới nguy hiểm hơn làm cho dịch diễn biến phức tạp. Việc xâm nhập của các biến thể mới trên thế giới là khó tránh khỏi khi triển khai thực hiện các biện pháp “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” như mở các chuyến bay thương mại, tăng tần suất giao lưu, đi lại sau giãn cách, đồng thời người dân có tâm lý chủ quan không thực hiện quy định về phòng chống dịch 5K. Đến cuối năm 2021, Thành phố đã ghi nhận 11 ca cộng đồng nhiễm biến thể Omicron. Bên cạnh đó, nguy cơ xâm nhập của các bệnh truyền nhiễm khác như MERS-CoV, Ebola, Marbug, cúm gia cầm độc lực cao từ nước ngoài là rất lớn vì Thành phố Hồ Chí Minh là cửa ngõ giao lưu với thế giới. Cửa ngõ xâm nhập quan trọng nhất tại Thành phố Hồ Chí Minh là đường hàng không qua sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất; ngoài ra còn các cảng đường thủy như Cát Lái, cũng có thể là cửa ngõ xâm nhập thông qua các thủy thủ, thuyền viên.

2. Các bệnh truyền nhiễm lưu hành

- Các bệnh do muỗi như Sốt xuất huyết, Sốt rét, Zika, Chikungunya hiện vẫn chưa có vắc xin phòng bệnh cũng như thuốc đặc trị. Tại Thành phố Hồ Chí Minh bệnh Sốt xuất huyết đã lưu hành nhiều năm, từ năm 2020-2021 số ca mắc giảm nhiều so với giai đoạn trước do tác động của đại dịch COVID-19, hiện nay khi tình hình dịch bệnh COVID-19 đã được kiểm soát, các hoạt động đã trở lại bình thường, đồng thời chu kỳ bùng phát ca bệnh cũng đến vì vậy việc tăng số ca mắc sốt xuất huyết trở lại trong năm nay là điều khó tránh khỏi.

- Tương tự đối với các bệnh lây qua tiếp xúc cũng sẽ là mối quan tâm lớn của ngành y tế như tay chân miệng, quai bị, thủy đậu....

Phần II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

I. MỤC TIÊU CHUNG

Giảm 5-10% tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm so với trung bình hàng năm giai đoạn 2016-2020. Khống chế kịp thời, không để dịch bệnh bùng phát, góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân và phát triển kinh tế, xã hội.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Giám sát chặt chẽ, phát hiện sớm, đáp ứng nhanh và xử lý triệt để các ổ dịch, giảm số ca mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm, ngăn chặn kịp thời bệnh dịch truyền nhiễm nguy hiểm không để xâm nhập vào Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tiếp tục tăng cường hoạt động phòng chống dịch COVID-19, thực hiện giám sát phát hiện sớm để khoanh vùng, cách ly, xử lý ổ dịch kịp thời, hạn chế tối đa ca bệnh chuyển nặng, tử vong.

3. Bảo đảm công tác phân tuyến điều trị, giảm quá tải bệnh viện tuyến cuối; thu dung, cấp cứu, điều trị kịp thời các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm, hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp tử vong, biến chứng.

4. Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của người dân về công tác phòng chống dịch bệnh.

5. Tăng cường hiệu quả công tác phối hợp liên ngành triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh, kiểm tra, giám sát các hoạt động tại địa phương.

6. Phối hợp các sở, ban, ngành kịp thời xây dựng các bộ tiêu chí đảm bảo an toàn phòng chống dịch tại đơn vị theo từng giai đoạn phòng chống dịch bệnh COVID-19.

7. Đảm bảo kinh phí, thuốc, vật tư, hóa chất, nguồn lực, sẵn sàng đáp ứng kịp thời với các tình huống về dịch bệnh tại các tuyến. Chủ động và đảm bảo nguồn cung ứng vắc xin COVID-19 để duy trì tỷ lệ bao phủ vắc xin đạt được miễn dịch cộng đồng.

8. Tăng cường năng lực, đảm bảo trang bị đầy đủ các phương tiện, trang thiết bị y tế và vật tư y tế cho hệ thống y tế dự phòng các cấp theo tiêu chuẩn để đảm bảo chức năng, nhiệm vụ của hệ thống.

III. CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH

1. Chỉ tiêu chuyên môn

a) 100% bệnh, dịch bệnh mới phát sinh được phát hiện, điều tra và xử lý kịp thời.

b) 100% đối tượng kiểm dịch y tế biên giới được giám sát, kiểm tra và xử lý y tế theo đúng quy định, không để dịch bệnh xâm nhập qua cửa khẩu.

c) 100% hành khách xuất, nhập cảnh, quá cảnh được thực hiện kiểm dịch y tế tại các cửa khẩu, phát hiện kịp thời các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm để tổ chức quản lý, cách ly.

d) 100% cán bộ làm công tác thống kê báo cáo bệnh truyền nhiễm được tập huấn về giám sát, công tác thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm, nâng cao chất lượng và hướng dẫn sử dụng báo cáo bằng phần mềm qua mạng internet.

2. Chỉ tiêu cụ thể đối với một số bệnh truyền nhiễm

a) Bệnh COVID-19: 100% người mắc COVID-19 diễn tiến nặng, nguy kịch được điều trị, chăm sóc sức khỏe theo quy định.

b) Bệnh Ebola, MERS-CoV, cúm A(H7N9): không để dịch bệnh xâm nhập vào Việt Nam.

c) Bệnh cúm A(H5N1), cúm A(H5N6): 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để lây lan trong cộng đồng.

d) Bệnh sốt xuất huyết: không để dịch bệnh lớn xảy ra; tỷ lệ mắc: $\leq 205/100.000$ dân và tỷ lệ tử vong / mắc: $\leq 0,05\%$;

- Tỷ lệ ca lâm sàng được xét nghiệm định tuýp vi rút là 600 ca (3%).

- Duy trì hoạt động điều tra côn trùng hàng tháng tại tối thiểu 2 điểm đại diện do tuyến Thành phố quản lý và 01 điểm/thành phố Thủ Đức và các quận, huyện.

e) Bệnh sốt rét: duy trì thành quả loại trừ sốt rét năm 2020, không ca nhiễm ký sinh trùng sốt rét lây nhiễm tại Thành phố.

g) Bệnh dại: duy trì thành quả năm 2021, tổ chức điều trị dự phòng sau phơi nhiễm cho tất cả những người bị chó, mèo cắn, cào, có nguy cơ nhiễm với bệnh Dại nhưng chưa được tiêm vắc xin Dại phải được điều trị dự phòng.

h) Bệnh tay chân miệng: tỷ lệ mắc: ≤ 100 ca/100.000 dân và tỷ lệ tử vong: $\leq 0,01\%$

i) Bệnh tả, lỵ trực trùng: 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để lây lan trong cộng đồng.

3. Chỉ tiêu một số bệnh truyền nhiễm thuộc Chương trình tiêm chủng

a) Không có ca bệnh do vi rút bại liệt hoang dại: đảm bảo 100% ca liệt mềm cấp được điều tra.

b) 100% quận, huyện đạt chuẩn loại trừ uốn ván sơ sinh: $< 1/1.000$ trẻ đẻ sống/quận, huyện.

c) Bệnh sởi, rubella: tỷ lệ mắc $< 40/100.000$ dân và tỷ lệ tử vong $< 0,1\%$.

d) Giảm tỷ lệ mắc bệnh bạch hầu $\leq 0.01/100.000$ dân.

e) Giảm tỷ lệ mắc bệnh ho gà $\leq 0.01/100.000$ dân.

g) Số ca nghi sởi/rubella được điều tra và lấy mẫu máu: 166 mẫu.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức, chỉ đạo điều hành

- Triển khai thực hiện nghiêm túc và quyết liệt các chỉ đạo của Trung ương và Thành phố.

- Sở Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tăng cường trách nhiệm của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Sở Y tế phối hợp với các sở, ban, ngành, Bộ Tư lệnh Thành phố, các Trường đại học trên địa bàn Thành phố để đẩy mạnh công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19.

- Sở Y tế phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan để đẩy mạnh các hoạt động phòng, chống dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người.

- Tăng cường chỉ đạo việc thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, đặc biệt tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Tổ chức tốt hệ thống cấp cứu, điều trị bệnh nhân, sẵn sàng khu vực cách ly, các đội cấp cứu lưu động tăng cường công tác phòng chống nhiễm khuẩn, lây nhiễm chéo tại các cơ sở khám chữa bệnh nhằm giảm đến mức tối đa số mắc và tử vong.

- Tăng cường chỉ đạo giám sát, kiểm tra, đôn đốc và hỗ trợ tuyến dưới. Tổ chức đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, thống kê báo cáo, mở rộng triển khai sử dụng hệ thống báo cáo điện tử cho tất cả các tuyến.

- Tăng cường xã hội hóa công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, huy động các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội và người dân cùng với cơ quan quản lý nhằm phát huy được hiệu quả cao nhất.

2. Chuyên môn kỹ thuật

2.1. Công tác kiểm soát bệnh truyền nhiễm

2.1.1. Dịch bệnh COVID-19

Tập trung triển khai chiến lược y tế trong giai đoạn thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh:

(1) Chiến lược quản lý, chăm sóc F0 tại nhà và bao phủ vắc xin phòng COVID-19 đến từng người dân trên địa bàn Thành phố.

- Triển khai Chiến dịch Bảo vệ người có nguy cơ; hài hòa giữa cách ly điều trị tại nhà và cách ly điều trị tập trung: xây dựng kịch bản thu dung điều trị và phân tích tình hình điều trị mỗi ngày; xây dựng hồ sơ bệnh án điện tử cho mỗi F0 điều trị tại nhà.

- Tăng cường cải cách thủ tục hành chính trong tình hình số ca F0 cách ly tại nhà tăng cao; tiếp tục huy động mọi nguồn lực tham gia công tác quản lý và chăm sóc F0 tại nhà; cập nhật hướng dẫn chăm sóc F0 tại nhà phù hợp quy định của Bộ Y tế; theo dõi, đánh giá kết quả triển khai đợt cao điểm Chiến dịch bảo vệ người thuộc nhóm nguy cơ. Huy động mọi nguồn lực tham gia công tác quản lý và chăm sóc F0 tại nhà.

- Tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho người từ 12 tuổi trở lên đầy đủ liều cơ bản, liều bổ sung, liều nhắc lại theo hướng dẫn của Bộ Y tế, đặc biệt đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho người thuộc nhóm nguy cơ và ưu tiên tiêm vắc xin cho người dân quay về Thành phố từ các địa phương khác;

- Triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 3-11 tuổi ngay khi được Bộ Y tế cho phép. Bên cạnh đó, tổ chức các chiến dịch tiêm chủng cho trẻ dưới 5 tuổi để đảm bảo đạt tỷ lệ bao phủ các loại vắc xin theo quy định của Bộ Y tế.

(2) Chiến lược kiểm soát dịch bệnh COVID-19 trong giai đoạn bình thường mới:

Xây dựng chiến lược xét nghiệm trong tình hình mới và liên tục cập nhật theo tình hình thực tế; xử lý ổ dịch, hạn chế lây lan; giám sát lưu hành và sự xuất hiện các biến chủng mới của vi rút SARS-CoV-2.

(3) Chiến lược điều trị F0 tại các bệnh viện:

- Tái cấu trúc bệnh viện, đảm bảo thực hiện 2 chức năng thu dung điều trị COVID-19 và khám chữa bệnh thông thường; thành lập khoa /đơn vị điều trị COVID-19 tại các bệnh viện.

- Nâng cao hiệu quả và áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào công tác điều trị.

(4) Chiến lược truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của người dân và cộng đồng trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Đa dạng hóa các loại hình, nội dung truyền thông; truyền thông đều nhắm đến đối tượng đích, phù hợp cho từng nhóm đối tượng.

- Đa dạng hóa nguồn lực tham gia công tác truyền thông; xây dựng tiêu chí chất lượng trong hoạt động truyền thông, đánh giá, cải tiến.

2.1.2. Các dịch bệnh truyền nhiễm khác

- Chủ động theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh và kịp thời thông báo, chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai các biện pháp chủ động ứng phó, không để các dịch bệnh bùng phát, hạn chế tỷ lệ mắc, tử vong do bệnh dịch.

- Triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch phòng chống dịch bệnh; kế hoạch giám sát trọng điểm (ILI, SARI, SVP, Sốt xuất huyết - Zika- Chikungunya, Tay chân miệng) nhằm cung cấp chính xác, kịp thời, đầy đủ các thông tin cần thiết về dịch tễ học, vi khuẩn học và các yếu tố liên quan làm cơ sở lập kế hoạch dự phòng và khống chế dịch bệnh chủ động.

- Xét nghiệm phát hiện sớm tác nhân gây bệnh, tốt nhất là thực hiện xét nghiệm tại chỗ; Triển khai hiệu quả các biện pháp phòng ngừa chủ động khi chưa có dịch xảy ra.

- Tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện giám sát dựa vào sự kiện (EBS) trên địa bàn Thành phố lồng ghép với hệ thống giám sát thường xuyên (giám sát dựa vào chỉ số).

- Duy trì Đội đáp ứng nhanh tại các tuyến có đủ năng lực và trang thiết bị sẵn sàng thực hiện xử lý ổ dịch, hỗ trợ tuyến dưới khi có dịch bệnh xảy ra.

- Đẩy mạnh công tác chủ động đáp ứng bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm theo Thông tư số 17/2019/TT-BYT ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn giám sát và đáp ứng với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm; công tác báo cáo bệnh truyền nhiễm theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2015 và báo cáo hoạt động kiểm dịch y tế biên giới trên phạm vi toàn quốc theo Thông tư số 28/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.2. Công tác kiểm dịch y tế

- Tiếp tục quản lý chặt chẽ xuất nhập cảnh tại các cảng hàng không, cảng biển, đặc biệt chú trọng quản lý các đối tượng chuyên gia, lao động nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam làm việc, các đối tượng nhập cảnh trái phép, đồng thời tiếp tục thực hiện nghiêm việc tổ chức cách ly theo các hướng dẫn hiện hành của ngành y tế.

- Tăng cường công tác khai báo phòng chống bệnh truyền nhiễm tại các cửa khẩu, theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh trong nước và trên thế giới.

- Tăng cường việc phối hợp liên ngành tại các cửa khẩu, xây dựng các biên bản phối hợp liên ngành để tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các hoạt động kiểm dịch y tế.

- Phối hợp chặt chẽ với ngành thú y trong việc chủ động giám sát, chia sẻ thông tin và tổ chức các hoạt động phòng chống các bệnh lây truyền từ động vật sang người.

- Đảm bảo cung ứng đầy đủ vật tư, hóa chất, trang thiết bị, thuốc men, vắc xin phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh và tiêm chủng mở rộng.

2.3. Công tác tiêm chủng

- Thực hiện tốt chương trình tiêm chủng mở rộng, đảm bảo theo kế hoạch của Bộ Y tế, thường xuyên rà soát đối tượng và tổ chức tiêm vét các loại vắc xin trong tiêm chủng mở rộng, đặc biệt tại các xã, phường vùng sâu, vùng xa, vùng đi lại khó khăn, các trung tâm bảo trợ xã hội, các cơ sở chăm sóc tập trung tự nguyện, bảo đảm tỷ lệ tiêm các loại vắc xin trong tiêm chủng mở rộng đạt ít nhất 95% quy mô xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố.

- Thực hiện tiêm chủng phòng bệnh COVID-19 theo kế hoạch của Bộ Y tế, hướng dẫn và ban hành của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2.4. Phát triển và quản lý cơ sở dữ liệu hệ thống

- Tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm.

- Thực hiện báo cáo ca bệnh truyền nhiễm vào hệ thống trực tuyến theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế, tăng cường giám sát và ban hành văn bản nhắc nhở các cơ sở điều trị nếu không thực hiện đầy đủ.

- Giám sát chặt chẽ các bệnh viện trực thuộc Thành phố và bộ, ngành, trung tâm y tế quận, huyện, trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện quy trình tiếp nhận, xử lý thông tin ca bệnh truyền nhiễm từ hệ thống báo cáo trực tuyến, kết nối với phần mềm GIS (đối với SXH) và điều tra dịch tễ tại cộng đồng.

- Tổ chức thực hiện thông tin báo cáo hoạt động kiểm dịch y tế theo Thông tư số 28/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Bộ Y tế.

2.5. Các giải pháp giảm tử vong

- Tăng cường triển khai tiêu chí bệnh viện an toàn phòng chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh truyền nhiễm, bảo đảm hoạt động khám, chữa bệnh an toàn, cập nhật thường xuyên việc thực hiện bệnh viện an toàn thông qua ứng dụng công nghệ thông tin theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tăng cường thực hiện nghiêm việc sàng lọc, phân loại, phân luồng, kiểm soát triệt để người bệnh tới khám bệnh, chữa bệnh, người đi lại giữa các khoa phòng, chống lây nhiễm trong bệnh viện, chú trọng đảm bảo công tác kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện, nhất là tại các khoa điều trị bệnh nhân nặng, đảm bảo công tác quản lý chất thải, vệ sinh môi trường.

- Tổ chức tốt hệ thống cấp cứu, điều trị bệnh nhân, sẵn sàng khu vực cách ly, các đội cấp cứu lưu động tăng cường công tác phòng chống nhiễm khuẩn, lây nhiễm chéo tại các cơ sở khám bệnh nhằm giảm đến mức tối đa số ca mắc và tử vong.

- Tăng cường năng lực chi viện các tuyến, tổ chức phân tuyến điều trị, phòng lây nhiễm chéo tại các cơ sở khám, chữa bệnh; bổ sung phác đồ điều trị một số bệnh truyền nhiễm gây dịch, phác đồ chống sốc, chống kháng thuốc.

- Tổ chức các đội cấp cứu lưu động để hỗ trợ tuyến dưới. Tập huấn về các phác đồ điều trị, hồi sức cấp cứu, chăm sóc bệnh nhân, phòng lây nhiễm.

- Trang bị phương tiện chẩn đoán, điều trị, cấp cứu bệnh nhân. Lập đường dây nóng để hỗ trợ tuyến dưới. Xây dựng quy trình hội chẩn tuyến trên. Đảm bảo an toàn chuyển viện.

- Duy trì các đơn vị tập huấn điều trị bệnh truyền nhiễm tại 04 bệnh viện Bệnh Nhiệt đới, Bệnh viện Nhi đồng 1, Bệnh viện Nhi đồng 2 và Bệnh viện Nhi đồng Thành phố.

- Xây dựng các thông điệp truyền thông cho người bệnh, người chăm sóc, gia đình người bệnh về phát hiện sớm các dấu hiệu của bệnh, một số kiến thức cơ bản về phòng bệnh.

3. Truyền thông, giáo dục sức khỏe

- Tiếp tục tuyên truyền hướng dẫn cộng đồng thực hiện đầy đủ các khuyến cáo phòng, chống dịch trong tình hình mới, thực hiện tốt thông điệp 5K.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe, phổ biến kiến thức về các biện pháp phòng bệnh truyền nhiễm, lợi ích tiêm chủng để vận động người dân chủ động đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch; phối hợp tổ chức các chiến dịch tuyên truyền rửa tay bằng xà phòng, chiến dịch vệ sinh môi trường; duy trì thực hiện tốt phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Xây dựng mô hình truyền thông số trong chỉ đạo, điều hành, trao đổi thông tin về dịch bệnh và hoạt động giám sát đáp ứng giữa các tuyến.

- Xây dựng các tài liệu truyền thông phù hợp với đặc thù tại khu vực cửa khẩu cho các hành khách xuất nhập cảnh.

- Đẩy mạnh truyền thông nguy cơ đối với tất cả bệnh truyền nhiễm để nâng cao ý thức phòng bệnh cho cộng đồng. Nội dung truyền thông nguy cơ phải sát với thực tiễn, thường xuyên cập nhật điều chỉnh giúp cho mọi người, mọi nhà có đáp ứng phù hợp và hiệu quả.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chủ động ứng phó, xử lý các tình huống thông tin y tế bất cập, kịp thời cung cấp thông tin bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Chủ động, thường xuyên cung cấp thông tin kịp thời và chính xác về tình hình dịch bệnh, phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng, hệ thống thông tin và truyền thông ở cơ sở để tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, khuyến cáo phòng, chống dịch bệnh.

4. Đầu tư nguồn lực

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp chống dịch, trực dịch cho cán bộ tham gia chống dịch bệnh.
- Đảm bảo hậu cần phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo kinh phí, hóa chất, trang thiết bị cho các đơn vị và địa phương trên địa bàn Thành phố.

5. Phối hợp liên ngành

Sở Y tế phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Bộ Tư lệnh Thành phố, Công an Thành phố và các đơn vị liên quan triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh trên người, bệnh từ động vật lây truyền sang người, phòng, chống buôn lậu gia cầm, gia súc, các sản phẩm từ gia cầm, gia súc không rõ nguồn gốc xuất xứ; phối hợp giám sát chặt chẽ các đối tượng phải kiểm dịch tại các cửa khẩu quốc tế.

6. Nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo

Khuyến khích các đơn vị đẩy mạnh nghiên cứu khoa học về ứng dụng công nghệ thông tin vào giám sát, xử lý dịch bệnh, về vắc xin gây bệnh, dự báo dịch, đánh giá hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch.

7. Kiểm tra, thanh tra và chế tài các vi phạm hành chính về phòng, chống dịch bệnh và vệ sinh môi trường

- Tổ chức các đoàn công tác đi thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống dịch bệnh, quản lý sử dụng vắc xin trong tiêm chủng mở rộng và tiêm chủng dịch vụ, công tác y tế trường học, kiểm dịch y tế quốc tế.

- Thường xuyên tổ chức các đoàn kiểm tra, chỉ đạo, phòng chống dịch bệnh, tập trung vào các dịch bệnh nguy hiểm và mới nổi hoặc bệnh lưu hành có số mắc, tử vong cao (Ebola, cúm A (H7N9), cúm A (H5N1), Tay chân miệng, Sốt xuất huyết, Sởi, Dại ...) trên địa bàn Thành phố.

- Kiểm tra, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho các bệnh viện về phân tuyến điều trị, phân luồng khám bệnh, cách ly, triển khai các giải pháp phòng chống lây nhiễm chéo trong bệnh viện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo tăng cường các hoạt động phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn Thành phố kịp thời, phù hợp với tình hình dịch bệnh.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế trên địa bàn Thành phố triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và thực hiện các hoạt động giám sát trọng điểm bệnh truyền nhiễm.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Chi cục Thú y cùng với các ban, ngành, đoàn thể chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế dự phòng Thành phố, thành phố Thủ Đức và các quận, huyện, bệnh viện triển khai các hoạt động giám sát trọng điểm quốc gia về bệnh truyền nhiễm.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện việc công bố dịch bệnh truyền nhiễm nhóm B, nhóm C khi có đủ điều kiện công bố dịch bệnh và tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị Bộ Y tế công bố dịch bệnh thuộc nhóm A khi có đủ điều kiện công bố dịch theo quy định tại Quyết định số 02/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đầu mối tập hợp các đề xuất kinh phí bổ sung của các đơn vị y tế trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

- Kiểm tra đánh giá hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh của các đơn vị trên địa bàn Thành phố.

- Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác phòng chống dịch bệnh, tiêm chủng (thông tin báo cáo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm, giám sát phòng chống dịch, công bố dịch bệnh, tiêm chủng mở rộng, tiêm chủng dịch vụ ...).

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp kiểm tra nhắc nhở các chủ đầu tư dự án, các đơn vị sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thực hiện các quy định về phòng chống phát sinh lãng quăng, muỗi trong công tác kiểm tra thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát điều kiện vệ sinh môi trường tại các điểm hẹn, trạm trung chuyển chất thải rắn trên địa bàn, không để phát sinh các điểm tụ đọng phát sinh lãng quăng, muỗi.

- Phối hợp, đôn đốc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện tuyên truyền, vận động người dân giữ gìn vệ sinh môi trường; tăng cường xử phạt các hành vi vi phạm về vệ sinh môi trường; thường xuyên rà soát các điểm tồn đọng rác thải, nước thải; định kỳ tổng vệ sinh, chuyển hóa các điểm ô nhiễm thành các công trình xanh, sạch, đẹp tại địa phương.

- Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Thủ Đức và các quận, huyện:

- + Tăng cường phối hợp với Trung tâm y tế thành phố Thủ Đức và quận, huyện kiểm tra và tổng vệ sinh các điểm tụ đọng có khả năng phát sinh lãng quăng, muỗi theo hướng dẫn của ngành y tế; kết hợp các hoạt động, phong trào vệ sinh môi trường trên địa bàn.

+ Lồng ghép các nội dung giữ gìn vệ sinh môi trường, phòng chống phát sinh lăng quăng, muỗi trong các hoạt động tập huấn, tuyên truyền về bảo vệ môi trường, các hoạt động kiểm tra các đơn vị sản xuất, kinh doanh dịch vụ trên địa bàn.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp cùng Ban Tuyên giáo Thành ủy hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan báo chí Thành phố thực hiện công tác tuyên truyền về Kế hoạch phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2022 trên địa bàn Thành phố. Đặc biệt, chú trọng tuyên truyền, vận động người dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch; tuyên truyền về nguy cơ và tác hại của dịch bệnh nhằm nâng cao nhận thức của người dân trong công tác bảo vệ sức khỏe bản thân và gia đình.

- Tiếp tục thực hiện truyền thông, tuyên truyền phòng bệnh COVID-19 trong cộng đồng.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Thông tin thành phố Thủ Đức và các quận, huyện và Đài Truyền thanh 5 huyện phối hợp ngành y tế địa phương thực hiện tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và có kế hoạch chỉ đạo các cơ sở giáo dục, đơn vị trường học trên địa bàn Thành phố tổ chức các hoạt động phòng chống dịch bệnh trong trường học theo đúng hướng dẫn của ngành y tế. Chỉ đạo việc thực hiện đến trường an toàn cho trẻ, học sinh trong bối cảnh thích ứng an toàn với dịch bệnh COVID-19.

- Tiếp tục phối hợp với ngành y tế trong công tác rà soát mũi tiêm của trẻ, học sinh, phối hợp tổ chức các chiến dịch tiêm chủng tại trường học.

- Truyền thông đến học sinh, cha mẹ học sinh biết đường lây truyền các bệnh dịch; đặc biệt đối với bệnh Sốt xuất huyết có biện pháp phòng, chống hữu ích nhất là diệt muỗi, phòng chống bị muỗi đốt, thường xuyên diệt muỗi, lăng quăng tại nhà.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chỉ đạo Trung tâm Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý tiếp tục phối hợp Trung tâm Kiểm soát bệnh tật trực thuộc Sở Y tế tiếp tục phát triển WebGIS quản lý bệnh truyền nhiễm phục vụ cho công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Phối hợp với Sở Y tế ưu tiên xét chọn, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ, hỗ trợ các hoạt động đối với sáng tạo phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh của Thành phố theo hướng hiện đại, nâng cao chất lượng và hiệu quả của toàn hệ thống.

6. Sở Du lịch

Phối hợp với ngành y tế thực hiện công tác truyền thông, công tác giám sát phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm tại các địa điểm du lịch, khách sạn, nhà hàng.

7. Sở Giao thông vận tải

- Chỉ đạo các doanh nghiệp, các bến xe trên địa bàn thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm do Bộ Y tế quy định.

- Hỗ trợ trong truyền thông phòng, chống dịch bệnh trên các phương tiện vận tải hành khách công cộng.

- Hỗ trợ điều động phương tiện vận tải đáp ứng với tình huống cần di chuyển người dân đến khu vực cách ly theo đề nghị của Sở Y tế.

8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Triển khai thực hiện công tác phòng chống dịch tại các cơ sở bảo trợ xã hội.

- Phối hợp với Sở Y tế kiểm tra giám sát, quản lý kiểm dịch y tế đối với chuyên gia nhập cảnh.

9. Sở Công Thương

Xây dựng kế hoạch đảm bảo cung - cầu các mặt hàng thiết yếu liên quan đến phòng chống dịch bệnh để phục vụ đời sống của người dân trên địa bàn phù hợp với chức năng và nhiệm vụ của ngành.

10. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh động vật nguy hiểm lây từ động vật sang người; thực hiện hiệu quả Kế hoạch phòng, chống Cúm gia cầm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 - 2025 và Chương trình phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2030.

11. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Y tế, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo kinh phí thực hiện các hoạt động phòng, chống dịch theo quy định.

12. Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp (HEPZA)

- Phối hợp với Sở Y tế triển khai cơ chế giám sát bệnh truyền nhiễm trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, trong các công ty, nhà máy.

- Kịp thời báo cáo tình hình dịch bệnh về các đơn vị y tế cùng cấp trên địa bàn để phối hợp triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

13. Công an Thành phố

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc đảm bảo an toàn vùng dịch khi có dịch xảy ra, hỗ trợ kiểm soát các chốt kiểm dịch động vật, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn Thành phố theo thẩm quyền.

14. Thành Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh

Phối hợp với Sở Y tế và Sở Tài nguyên và Môi trường vận động đoàn viên, thanh niên xung kích trong công tác tham gia làm sạch vệ sinh môi trường tại khu dân cư, cơ quan, xí nghiệp, trường học trên địa bàn Thành phố nhằm phòng chống có hiệu quả dịch bệnh.

15. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện

- Ban hành kế hoạch phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn thành phố Thủ Đức và các quận, huyện; chỉ đạo triển khai thực hiện và kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch.

- Tiếp tục chỉ đạo các phường, xã, thị trấn thực hiện đánh giá cấp độ dịch theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”. Rà soát, nâng cao năng lực điều trị F0, đặc biệt là với bệnh nhân tại nhà, xây dựng phương án y tế theo từng cấp độ.

- Kiện toàn, củng cố Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh tại địa phương, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo, phát huy tính chủ động của mỗi thành viên Ban chỉ đạo trong việc thực hiện kế hoạch phòng chống dịch của địa phương.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn triển khai chiến dịch bảo vệ người có nguy cơ trên địa bàn như sau:

+ Triển khai thực hiện xét nghiệm nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 đối với những người thuộc nhóm nguy cơ theo danh sách trên địa bàn.

+ Tăng cường triển khai truyền thông đến các đối tượng đích là những người thuộc nhóm nguy cơ, người thân hoặc người chăm sóc cho người thuộc nhóm nguy cơ.

+ Tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho người thuộc nhóm nguy cơ, người sống chung, người cùng gia đình của người thuộc nhóm nguy cơ; đảm bảo không bỏ sót người thuộc nhóm nguy cơ theo hướng dẫn của Bộ Y tế; tổ chức tiêm lưu động tại nhà cho những người không di chuyển được.

+ Theo dõi sát tình hình sức khỏe của người mắc COVID-19 được cách ly điều trị tại nhà để xử lý kịp thời; đồng thời cập nhật thông tin về việc sử dụng thuốc điều trị COVID-19, tình hình sức khỏe của người mắc COVID-19 trên nền tảng số quản lý COVID-19.

- Kiểm tra các hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch ở xã, phường, thị trấn; tập trung huy động cả hệ thống chính trị, các nguồn lực xã hội trên địa bàn; giao trách nhiệm cụ thể cho các cấp ủy, chính quyền các cấp, các tổ chức chính trị xã hội phối hợp với ngành y tế để thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Tăng cường đầu tư kinh phí cho công tác phòng chống dịch, đặc biệt cho công tác dự phòng chủ động. Bố trí kinh phí cho các hoạt động ứng

dụng công nghệ thông tin đối với các nội dung địa phương được giao phụ trách trong lĩnh vực y tế theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ.

- Triển khai công tác thanh tra, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, trong đó có các hoạt động liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm theo quy định tại Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ và các quy định hiện hành khác.

16. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể

- Phối hợp, hỗ trợ ngành y tế trong công tác tuyên truyền và vận động người dân thực hiện phòng, chống dịch bệnh.

- Đưa nội dung phòng, chống dịch bệnh vào nội dung sinh hoạt định kỳ của tổ chức thành viên.

- Xây dựng lịch sinh hoạt cụ thể và có biện pháp giám sát việc thực hiện của các thành viên trong tổ chức, tiến tới có hình thức thi đua khen thưởng.

- Các hộ gia đình dành từ 10 đến 15 phút mỗi tuần để thu dọn các vật phế thải, dụng cụ chứa nước và thực hiện các biện pháp diệt muỗi, diệt lăng quăng trong nhà và xung quanh nhà vào mỗi thứ bảy, chủ nhật. Trong đó, hộ gia đình của cán bộ viên chức, hội, đoàn thể phải làm gương thực hiện.

VI. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch phòng, chống bệnh truyền nhiễm tại Thành phố; định kỳ hàng quý, năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cũng như các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị trong quá trình thực hiện, gửi Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thường trực Thành ủy;
- TTUB: CT, các PCT;
- UBMTTQVN TP;
- Thường trực BCĐ COVID-19 TP;
- Văn phòng Thành ủy;
- Sở Y tế (3b);
- Các đơn vị tại Mục V;
- VPUB: CPVP, các PCVP;
- Phòng VX;
- Lưu: VT, (VX-MĐ) *10*



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Anh Đức